

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HẢI HẬU  
TỈNH NAM ĐỊNH

Số: 236/2022/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Hậu, ngày 28 tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**  
**V/v: Xác định cha cho con**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH**

***Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Hằng.

*Thư ký phiên họp:* Bà Phạm Thị Kim Dung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu tham gia phiên họp:***  
Ông Nguyễn Thành Long - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 239/2022/TLST-HNGĐ ngày 02/11/2022 về việc yêu cầu “Xác định cha cho con” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 07/2022/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 11 năm 2022, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Anh Nguyễn Duy Th, sinh ngày 02/7/1989; địa chỉ: Lô 53, ô 7, khu tái định cư Đất Lành, xã VT, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt có lý do).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Hoàng Văn T, sinh năm 1959; địa chỉ: Xóm Phúc Quang, xã HH, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định. (Vắng mặt có lý do)

2. Bà Phạm Thị K, sinh năm 1967; địa chỉ: Thôn Phước Sơn, xã PĐ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt có lý do)

3. Ông Nguyễn Duy Tr, sinh năm 1965; địa chỉ: Thôn Phước Sơn, xã PĐ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa. (Vắng mặt có lý do)

- *Người làm chứng:* Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1959; địa chỉ: Xóm Phúc Quang, xã HH, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định. (Vắng mặt có lý do)

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

\* Theo đơn yêu cầu giải quyết việc xác định cha cho con đề ngày 07/10/2022, quá trình tố tụng tại Tòa án, anh Nguyễn Duy Th trình bày:

Bà Phạm Thị K là mẹ đẻ của anh Th có quan hệ tình cảm với ông Hoàng Văn T và sinh ra anh Th ngày 02/7/1989. Tuy nhiên, vì thời điểm đó ông Hoàng Văn T đang có quan hệ vợ chồng (kết hôn) với bà Nguyễn Thị L nên chưa làm giấy khai sinh cho anh Th được. Sau khi sinh anh Th được mấy năm thì bà K đăng ký kết hôn với ông Nguyễn Duy Tr và làm Giấy khai sinh cho anh tên là Nguyễn Duy Th, sinh ngày 02/7/1989, tên mẹ là bà Phạm Thị K, tên bố là ông Nguyễn Duy Tr, được phường PS, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa cấp Giấy khai sinh số 96, quyển số 01 ngày 06/6/1998. Đến khoảng đầu năm 2022 thì bà K có kể cho anh Th biết về quan hệ giữa bà K, ông T và nói ông Hoàng Văn T quê quán tại xã HH, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định là bố đẻ của anh Th nhưng để thuận tiện cho anh đi học và vì bà K, ông Tr đang tồn tại quan hệ kết hôn nên khai sinh anh Th lấy tên cha là ông Tr.

Sau đó gia đình anh Th đã tự đi giám định ADN và cho kết quả ông Hoàng Văn T và anh Th có quan hệ cha con. Nay ông T tuổi cũng đã cao, anh Th cũng muốn được nhận lại cha đẻ của mình, vì vậy đề nghị Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xác định ông Hoàng Văn T, sinh năm 1959 tại xóm Phúc Quang, xã HH, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định là cha đẻ của anh Nguyễn Duy Th, sinh ngày 02/7/1989.

*\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Ông Hoàng Văn T có lời khai đồng nhất với quan điểm trên của anh Th, trình bày: Ông T có quê quán tại xã HH. Trước thời điểm có quan hệ tình cảm với bà Phạm Thị K thì ông T đã đăng ký kết hôn với bà Nguyễn Thị L. Do điều kiện kinh tế đi làm ăn xa tại Nha Trang, thiếu thốn tình cảm gia đình nên đã quan hệ tình cảm với bà K và sinh ra anh Nguyễn Duy Th vào ngày 02/7/1989. Tuy nhiên, bà K giấu ông T việc này và đi địa phương khác sinh sống. Khoảng mấy năm sau, bà K đăng ký kết hôn với ông Nguyễn Duy Tr và làm Giấy khai sinh cho con chung giữa ông T và bà K là Nguyễn Duy Th, sinh ngày 02/7/1989, tên mẹ là bà Phạm Thị K, tên bố là ông Nguyễn Duy Tr.*

Đến khoảng đầu năm 2022, ông T nhận được thông tin giữa bà K và ông T có một người con chung là anh Th, gia đình đã tự đi giám định ADN. Kết quả giám định ADN khẳng định ông và anh Th có quan hệ cha con. Ông T không đề nghị Tòa án giám định lại. Hiện nay tuổi của ông T đã cao, mong muốn được nhận anh Th về gần để cha con chăm sóc nhau nên anh Th đề nghị Tòa án xác định ông T cha đẻ của anh Th, ông T hoàn toàn nhất trí.

*\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Phạm Thị K trình bày: Bà K và ông Hoàng Văn T có quan hệ với nhau và sinh ra anh Nguyễn Duy Th vào ngày 02/7/1989. Tuy nhiên do khi đó ông T đang có quan hệ vợ chồng (kết hôn) với bà Nguyễn Thị L nên bà chưa làm giấy khai sinh cho anh Th được. Khoảng mấy năm sau, bà K đăng ký kết hôn với ông Nguyễn Duy Tr và để lấy thông tin*

cho con đi học, bà K đã làm Giấy khai sinh cho con chung giữa bà và ông T là Nguyễn Duy Th, sinh ngày 02/7/1989, tên mẹ là bà Phạm Thị K, tên bố là ông Nguyễn Duy Tr. Nay anh Th đề nghị Tòa án xác định ông T là cha đẻ của anh Th, bà K hoàn toàn nhất trí và cũng không đề nghị Tòa án giám định lại.

*\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – Ông Nguyễn Duy Tr trình bày:* Khi ông và bà Phạm Thị K đăng ký kết hôn với nhau thì bà K đã có một người con riêng, gọi tên là Th. Bà K có kể với ông, anh Th là con của một người đàn ông tên là ông T ở Nam Định. Sau đó, để lấy thông tin cho con đi học ông bà đã làm Giấy khai sinh cho con chung giữa bà K và ông T là Nguyễn Duy Th, tên mẹ là bà Phạm Thị K, tên bố là ông Tr. Ông Tr khẳng định ông không phải là cha đẻ của anh Th, việc lấy tên cha đẻ là tên của ông trong giấy khai sinh của anh Th được ông và bà K thống nhất, chỉ để thuận tiện cho anh Th đi học. Nay anh Th đề nghị Tòa án xác định ông T là cha đẻ của anh Th, ông Tr hoàn toàn nhất trí và cũng không đề nghị Tòa án giám định lại.

*\* Người làm chứng là bà Nguyễn Thị L trình bày:* Bà và ông Hoàng Văn T đăng ký kết hôn với nhau khoảng năm 1979. Sau khi kết hôn do hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên ông T đi làm ăn xa và có quan hệ với bà Phạm Thị K, sinh được anh Nguyễn Duy Th ngày 02/7/1989. Khi nghe được thông tin anh Th là con đẻ của ông T, gia đình đã tự đi giám định ADN và cho kết quả ông Hoàng Văn T và anh Th có quan hệ cha con là đúng. Nay anh Th đề nghị Tòa án xác định ông T là cha đẻ của anh Th, bà L hoàn toàn nhất trí và cũng không đề nghị Tòa án giám định lại.

Do điều kiện hiện nay anh Th, bà K, ông Tr ở xa, đi lại khó khăn; ông T, bà L sức khỏe yếu nên đều xin vắng mặt tại phiên họp.

**\* Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:**

Về tố tụng: Từ khi thụ lý đến khi mở phiên họp giải quyết yêu cầu chấm dứt việc nuôi con nuôi Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đầy đủ, đúng trình tự, thủ tục pháp luật quy định. Người yêu cầu, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan cũng đã chấp hành, thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình.

Về nội dung vụ việc: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Duy Th, xác định ông Hoàng Văn T, sinh năm 1959; địa chỉ: Xóm Phúc Quang, xã HH, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định là cha đẻ của anh Anh Nguyễn Duy Th, sinh ngày 02/7/1989; địa chỉ: Lô 53, ô 7, khu tái định cư Đất Lành, xã Vĩnh Thái, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, qua xem xét ý kiến của người yêu cầu, những người có

quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhận định:

[1] Tại phiên họp, anh Nguyễn Duy Th, ông Hoàng Văn T, bà Phạm Thị K, ông Nguyễn Duy Tr, bà Nguyễn Thị L đều vắng mặt có lý do. Do đó, Tòa án mở phiên họp giải quyết việc dân sự vắng mặt tất cả đương sự và người làm chứng là phù hợp với quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về yêu cầu của đương sự:

Lời khai của các đương sự, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đều thống nhất thể hiện: Bà Phạm Thị K có quan hệ tình cảm với ông Hoàng Văn T và sinh ra anh Th ngày 02/7/1989. Tuy nhiên do khi đó ông Hoàng Văn T đang có quan hệ vợ chồng (kết hôn) với bà Nguyễn Thị L nên chưa làm giấy khai sinh cho anh Th được. Sau khi sinh anh Th được mấy năm thì bà K đăng ký kết hôn với ông Nguyễn Duy Tr và làm Giấy khai sinh cho anh là Nguyễn Duy Th, sinh ngày 02/7/1989, tên mẹ là bà Phạm Thị K, tên bố là ông Nguyễn Duy Tr, được UBND phường Phương Sơn, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa cấp Giấy khai sinh số 96, quyền số 01 ngày 06/6/1998.

Năm 2022 ông Hoàng Văn T và anh Nguyễn Duy Th đã tiến hành xét nghiệm giám định ADN. Tại kết quả xét nghiệm giám định ADN ngày 07/9/2022 của Viện sinh học phân tử LOCI kết luận giữa ông Hoàng Văn T và anh Nguyễn Duy Th có mối quan hệ huyết thống cha con với tần suất 99,9999896%. Tất cả đương sự và người làm chứng là bà L nhất trí, không có ý kiến gì về kết luận giám định, không ai có yêu cầu giám định lại và đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của anh Th, xác định ông T cha đẻ của anh Th); Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định ông Hoàng Văn T và anh Nguyễn Duy Th là cha con.

[3] Căn cứ vào lời khai của các đương sự, kết quả xét nghiệm ADN của Viện sinh học phân tử LOCI và những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, có đủ cơ sở khẳng định ông Hoàng Văn T là cha đẻ của anh Nguyễn Duy Th. Do đó, xét cần chấp nhận yêu cầu xác định cha con của anh Th là phù hợp pháp luật.

Quá trình giải quyết, người yêu cầu giải quyết việc dân sự, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì khác nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Nguyễn Duy Th là người yêu cầu nên phải nộp lệ phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 101, Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình; Khoản 10 Điều 29, Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Chấp nhận yêu cầu của anh Nguyễn Duy Th: Xác định ông Hoàng Văn T, sinh năm 1959; địa chỉ: Xóm Phúc Quang, xã HH, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định là cha đẻ của anh Nguyễn Duy Th, sinh ngày 02/7/1989; địa chỉ: Lô 53, ô 7, khu tái định cư Đất Lành, xã VT, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Ông Hoàng Văn T và anh Nguyễn Duy Th có các quyền, nghĩa vụ giữa cha đẻ và con kể từ thời điểm quan hệ xác định cha con có hiệu lực và liên hệ cơ quan nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục kê khai quyền nhân thân theo quy định pháp luật.

2. Về lệ phí: Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Duy Th phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại biên lai số 0006407 ngày 02/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hải Hậu. Anh Th đã nộp đủ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được thông báo, niêm yết.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh+huyện;
- Cơ quan THADS huyện;
- UBND xã VT;
- UBND xã HH;
- Cấp cho đương sự;
- Lưu văn phòng;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP**

**Nguyễn Thị Hằng**